

Số: 463/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số 399 /2024/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024, giữa:

***Nguyên đơn: Chị Đinh Thu T, sinh năm 1982;**

HKTT+ cư trú: Số 12, tổ 27, ngõ 32 C, phường Q, quận C, Thành phố H.

***Bị đơn: Anh Hoàng Mạnh H, sinh năm 1981;**

HKTT+ cư trú: TDP Trung 1, phường X, quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 09 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thu T và anh Hoàng Mạnh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thu T và anh Hoàng Mạnh H có hai con chung là:

1. Hoàng Phương L, sinh ngày 11/12/2008

2. Hoàng Tuấn M, sinh ngày 08/01/2012.

Khi ly hôn, chị T và anh H thỏa thuận: Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Phương L ; Giao cho anh H trực tiếp nuôi con chung Hoàng Tuấn M . Hai bên không phải cấp dưỡng con chung cho nhau cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Thuỷ, anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ: Hai bên đã tự giải quyết xong nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thu T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 0021835 ngày 09/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B , Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận B ;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết